

Số: 05/2024/QĐST - DS

TC, ngày 04 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 3 Điều 144 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 10/2024/TLST- DS, ngày 08 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank); địa chỉ: đường Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn Vượng – Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Phạm Văn Toàn - Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank) chi nhánh huyện TC.

- **Bị đơn:** Ông Cà Văn H, bà Cà Thị M; địa chỉ: Bản Nà Kẹ, xã Phông Lập, huyện TC, tỉnh Sơn La.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ngày 07/12/2018 ông Cà Văn H, bà Cà Thị M ký Hợp đồng tín dụng số PL 01.12/2018/HĐTD với Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank) vay với số tiền vay vốn là 500.000.000 đồng, giải ngân ngày 11/12/2018. Ông Cà Văn H, bà Cà Thị M và ngân hàng ký hợp đồng thế chấp tài sản số: PL 01.12/2018/HĐTC ký ngày 07/12/2018. Tài sản thế chấp là một máy xúc, nhãn hiệu: KOBENKO SK 135, số máy 129978, năm sản xuất 2000.

Quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng số PL 01.12/2018/HĐTD ngày 07/12/2018 đã ký, đến ngày 03/01/2020 ông Cà Văn H, bà Cà Thị M đã trả nợ gốc 73.690.000 đồng, trả nợ lãi đến ngày 29/03/2021 số tiền là 63.795.617 đồng. Ông Cà Văn H, bà Cà Thị M còn nợ Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam(Agribank), số tiền 664.780.000 đồng, trong đó nợ gốc là 426.310.000 đồng, số tiền nợ lãi tính đến ngày 26/04/2024 là 238.470.000 đồng, trong đó lãi trong hạn 229.120.851 đồng, lãi quá hạn 9.349.149 đồng theo Hợp đồng tín dụng số PL 01.12/2018/HĐTD ngày 07/12/2018.

2.2. Thời hạn trả nợ và phương thức thanh toán:

Ông Cà Văn H, bà Cà Thị M có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam(Agribank) theo kỳ hạn như sau:

Lần 1: Ngày 30/11/2024 thanh toán 200.000.000 đồng.

Lần 2: Ngày 30/6/2025 thanh toán 150.000.000 đồng.

Lần 3: Ngày 30/11/2025 thanh toán 314.780.000 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo ngày quyết định có hiệu lực pháp luật ông Cà Văn H, bà Cà Thị M phải tiếp tục chịu lãi suất đối với khoản nợ gốc, nợ lãi theo lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng, trường hợp chậm trả thì còn phải trả lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Sau khi ông Cà Văn H, bà Cà Thị M thanh toán nợ đầy đủ cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam thì Ngân hàng có nghĩa vụ giải chấp tài sản thế chấp của ông Cà Văn H, bà Cà Thị M đã thế chấp tại ngân hàng theo quy định của pháp luật.

Ông Cà Văn H, bà Cà Thị M không trả nợ thì Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank) có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên phát mại tài sản đảm bảo là một máy xức, nhãn hiệu: KOBENKO SK 135, số máy 129978, năm sản xuất 2000 thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông Cà Văn H, bà Cà Thị M theo Hợp đồng thế chấp số PL 01.12/2018/HĐTC ký ngày 07/12/2018.

Trường hợp tài sản đảm bảo không đủ thanh toán theo khoản vay thì Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank) có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên phát mại các tài sản khác của Cà Văn H, bà Cà Thị M để đảm bảo thanh toán hết nợ cho Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank).

3. Về án phí: Ông Cà Văn H, bà Cà Thị M và Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank) tự nguyện thỏa thuận, ông Cà Văn H, bà Cà Thị M chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Ông Cà Văn H, bà Cà Thị M là người dân tộc thiểu số cư trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn đề nghị miễn án phí. Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch cho ông Cà Văn H, bà Cà Thị M.

Hoàn trả Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank)- chi nhánh huyện TC số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành

án dân sự huyện TC, tỉnh Sơn La số tiền: 14.533.000 đồng (mười bốn triệu năm trăm ba mươi ba nghìn đồng), theo biên lai thu số: 0000963, ngày 08/01/2024.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án hợp pháp cho đến khi thi hành án xong bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Đường sự;
- VKSND H.TC (2 bản);
- Chi cục THADS H.TC;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lò Mai Xiêng